

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NAM TỪ LIÊM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST

Ngày: 02/03/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhâm

- Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đoàn Văn Minh

- Ông Trần Quốc Sơn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 03 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19 ngày 27/01/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 17/02/2021, đối với các bị cáo:

**Bị cáo Đỗ Giang N;** Sinh năm: 1976; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh  
Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi ĐKNKTT: Số nhà 18, ngách 69/67, đường C, tổ dân phố D, phường T, quận N, thành phố H; Con ông: Đỗ Văn Đ; Con bà: Nguyễn Thị T; Bị cáo có Vợ: Nguyễn Thị T và có 02 con, lớn sinh năm: 2007; nhỏ sinh năm: 2011.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/11/2020 đến ngày 13/11/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (có mặt).

**Bị cáo Nguyễn Duy T ,** Sinh năm: 1968; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;  
Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi ĐKNKTT: Số nhà 02, ngách 67/26, tổ dân phố c, phường T, quận N, thành phố H; Con ông: Nguyễn Duy B; Con bà: Nguyễn Thị L; Bị cáo có vợ: Trần Thị Vân A và 02 con, lớn sinh năm: 1990; nhỏ sinh năm: 1996.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/11/2020 đến ngày 13/11/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 06/11/2020, tổ Công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an quận N đang làm việc tại nhà Nguyễn Thị T tại ngõ 392, đường P, phường P, quận N, thành phố H thì phát hiện Đỗ Giang có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và phát hiện trong điện thoại di động của Nam có tin nhắn liên quan đến việc mua số lô, đề. N khai nhận, đó là tin nhắn mua số lô, đề giữa N và Nguyễn Duy T. Tổ công tác đã lập biên bản và dẫn giải những người có liên quan về trụ sở để làm rõ

Vật chứng thu giữ:

1. Thu giữ của Đỗ Giang N:

- 01 điện thoại di động Iphone 6S màu xám ghi, số IMEI: 355716073327688, gắn sim số 0911557712

2. Thu giữ của Nguyễn Duy T:

- 01 điện thoại Samsung J6+, số IMEI 1: 352812104942232, số IMEI 2: 352813104942230, gắn sim số 0866031968

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 06/11/2020, tại đường P, thuộc phường P, quận N, Hà Nội Đỗ Giang N sử dụng số điện thoại sim số 0922557712 nhắn tin vào số điện thoại 0866031968 của Nguyễn Duy T để mua các số lô bao gồm: số lô 08, 09 **bằng 6.750.000 đồng**; số lô xiên quay 08,09,75 bằng 1.300.000 đồng, Thắng đồng ý và nhắn tin “ok” xác nhận, T và N quy ước một điểm số lô tương đương số tiền 22.500 đồng, các số lô so sánh với 02 chữ số cuối của tất cả các giải thưởng trong kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc nếu trúng thì được với tỷ lệ 80.000 đồng/ 01 điểm lô đã mua; một điểm lô xiên quay 3 bằng 10.000 đồng ( do quen biết nên chỉ tính N giá 6.500đồng/ 1 điểm) với số lô xiên quay ba so sánh với 02 chữ số cuối của tất cả các giải thưởng trong kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc, nếu lô xiên quay 3 thắng được gấp 40 lần số tiền đã mua. Cả hai cùng thống nhất sau khi đối chiếu kết quả mở thưởng của Xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày, sẽ tính thắng thua và thanh toán tiền. Hành vi mua bán số lô của N và T bị phát hiện trước giờ mở thưởng Xổ số kiến thiết miền Bắc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét đến số tiền trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc của N và ngày 06/11/2020 là 8.050.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Giang N và Nguyễn Duy T đều khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 25/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo Đỗ Giang Nam và Nguyễn Duy T về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Đỗ Giang N và Nguyễn Duy thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo về tội: “ Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1

Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Đỗ Giang N và Nguyễn Duy T về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Áp dụng Điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đỗ Giang N từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng Điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Đỗ Giang N và Nguyễn Duy T.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà Nước của bị cáo Đỗ Giang N 01 điện thoại di động Iphone 6S màu xám ghi, số IMEI: 355716073327688, gắn sim số 0911557712.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà Nước của bị cáo của Nguyễn Duy T - 01 điện thoại Samsung J6+, số IMEI 1: 352812104942232, số IMEI 2: 352813104942230, gắn sim số 0866031968

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền bị cáo Đỗ Giang N dùng để đánh bạc 8.050.000 đồng.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 06/11/2020, tại đường P, thuộc phường P, quận N, Hà Nội, Đỗ Giang N và Nguyễn Duy T có hành vi đánh bạc, dưới hình thức Thắng bán số lô cho N. Tổng số tiền Đỗ Giang N và Nguyễn Duy T đánh bạc là **8.050.000** đồng. Vì vậy hành vi trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn xâm phạm đến đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà Nước về phòng chống các tệ nạn xã hội, còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng với mục đích lấy tiền từ việc thắng thua, nhằm thu lợi bất

chính, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, các bị cáo Đỗ Giang N và Nguyễn Duy T phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như sau:

Đối với các bị cáo Đỗ Giang N và Nguyễn Duy T sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo đã đầu thú sau khi phạm tội; Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã được phân tích ở trên, xét thấy các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù. Áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, cho các bị cáo được hưởng án treo và giao các bị cáo Đỗ Giang N và Nguyễn Duy T cho chính quyền địa phương, nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách cũng có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Khoản 1, Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà Nước của bị cáo Đỗ Giang Nam 01 điện thoại di động Iphone 6S màu xám ghi, số IMEI: 355716073327688, gắn sim số 0911557712.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà Nước của bị cáo của Nguyễn Duy Thắng - 01 điện thoại Samsung J6+, số IMEI 1: 352812104942232, số IMEI 2: 352813104942230, gắn sim số 0866031968

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền bị cáo Đỗ Giang N dùng để đánh bạc 8.050.000 đồng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

-Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Giang Nam và Nguyễn Duy T phạm tội:“Đánh bạc”.

-Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Giang N 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 16 ( mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 02.03.2021.

Giao bị cáo Đỗ Giang N cho Ủy ban nhân dân phường T, quận N, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

-Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy T 09( chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 ( mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 02.03.2021.

Giao bị cáo Nguyễn Duy T cho Ủy ban nhân dân phường T, quận N, thành phố H giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Khoản 1, điểm a, b; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước của bị cáo Đỗ Giang N 01 điện thoại di động Iphone 6S màu xám ghi, số IMEI: 355716073327688, gắn sim số 0911557712.

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước của bị cáo của Nguyễn Duy T: 01 điện thoại Samsung J6+, số IMEI 1: 352812104942232, số IMEI 2: 352813104942230, gắn sim số 0866031968

( theo biên bản giao nhận vật chứng số 103 ngày 26/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra công an quận Nam Từ Liêm và chi Cục thi hành án quận Nam Từ Liêm).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền của bị cáo Đỗ Giang N dùng để đánh bạc 8.050.000 đồng ( Tám triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng).

Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đỗ Giang N phải chịu 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Các bị cáo Đỗ Giang N và Nguyễn Duy T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Nhâm**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Nhâm**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Nhâm**

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



- Lưu HS - VP.

**Trần Thị Nhâm**





**Nơi nhận:**

**THÂM**

- Các Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;

**PHIÊN TÒA**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA**

**Trần Thị Nhâm**



Kế hoạch xét hỏi

Hội thẩm 1:

1. Hỏi bị cáo: Bùi Bằng Thế

1. Bị cáo đã tham gia như thế nào vào việc đánh bạc?

Ai đưa tiền cho bị cáo đi mua?

Bị cáo có được hứa cho tiền không?

**2. Hỏi bị cáo Bùi Đình Hoài**

Bị cáo đã tham gia như thế nào vào việc đánh bạc?

Ai đưa tiền cho bị cáo đi mua?

Bị cáo mua gì?

Bị cáo có được hứa cho tiền không?

### **Hỏi bị cáo Vũ Văn Tường**

Bị cáo có tham gia đánh bạc không?

Bị cáo chuẩn bị việc đánh bạc như thế nào

Ai là người đứng ra tổ chức rủ các bị cáo đánh bạc

Các bị cáo chơi bằng hình thức gì?

Mức thắng thua quy định như thế nào

Khi bị lập biên bản cơ quan công an đã thu những tài sản gì

### **Hội thẩm 2**

#### **Hỏi bị cáo Trần Văn Thêm**

Bị cáo có tham gia đánh bạc không?

Bị cáo chuẩn bị việc đánh bạc như thế nào

Ai là người đứng ra tổ chức rủ các bị cáo đánh bạc

Các bị cáo chơi bằng hình thức gì?

Mức thắng thua quy định như thế nào

Khi bị lập biên bản cơ quan công an đã thu những tài sản gì

#### **3. Hà Mạnh Quân**

Bị cáo có tham gia đánh bạc không?

Bị cáo chuẩn bị việc đánh bạc như thế nào

Ai là người đứng ra tổ chức rủ các bị cáo đánh bạc

Các bị cáo chơi bằng hình thức gì?

Mức thắng thua quy định như thế nào

Khi bị lập biên bản cơ quan công an đã thu những tài sản gì

